TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **97**/2017/HS-PT
Ngày: 05-9-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông **Nguyễn Văn Trị
Các thẩm phán:* - Bà **Nguyễn Thị Phương Bắc;
- Ông **Tạ Quốc Việt.**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà **Trịnh Thị Phương Thảo –Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên toà:* Ông **Huỳnh Hùng Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lưu động vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 84/HSPT ngày 25/7/2017 do có kháng cáo của bị cáo Huỳnh Minh Hùng đối với bản án hình sự sơ thẩm số 53/2017/HSST ngày 13/6/2017 của Toà án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

* *Bị cáo có kháng cáo:*

Huỳnh Minh H (tên gọi khác: Hùng C), sinh năm: 1986 tại tỉnh T; HKTT: ấp L, xã P, huyện T, tỉnh T; chỗ ở: không cố định; nghề nghiệp: lơ xe; trình độ văn hóa: 7/12; con ông Huỳnh Văn B và bà Phạm Thị C, gia đình bị cáo có 8 chị em, bị cáo là con thứ 4;

Tiền án: 02, Bản án số 192/2006/HSST ngày 17/8/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xử phạt 08 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" và Bản án số 113/2013/HSST ngày 25/9/2013 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản";

Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 10/3/2017 (có mặt)

Người bị hại không kháng cáo: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1995

Trong vụ án bị hại không có kháng cáo, không bị kháng nghị và không liên quan nội dung kháng cáo nên tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ một ngày đầu tháng 01 năm 2017, Huỳnh Minh H sau khi cùng bạn sử dụng ma túy đã đi bộ đến nhà người quen để ngủ nhờ. Khi đến khu vực thuộc tổ 1A, ấp L, xã P, huyện T, tỉnh T, H phát hiện nhà bà Nguyễn Thị H

vẫn còn ánh đèn nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H đi đến cửa sổ quan sát thấy cửa sau nhà không khóa, mọi người trong nhà ngủ say nên H đột nhập vào nhà, lục tìm tài sản, lấy đi một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 tại phòng khách và một điện thoại di động hiệu Hphone A185 tại phòng ngủ. Sau khi trộm cắp được tài sản, H bán chiếc điện thoại di động hiệu Samsung cho Nguyễn Hoàng H (sinh năm: 1990, địa chỉ: tổ 5, ấp L, xã P, huyện T, tỉnh T) với giá 2.200.000đ (Hai triệu, hai trăm nghìn đồng), chiếc điện thoại hiệu Hphone H giữ lại sử dụng, đến ngày 08/3/2017 do tức giận người anh nên H đã đập vỡ chiếc điện thoại này.

Tối ngày 08/3/2017, H cùng bạn điều khiển xe máy vi phạm luật giao thông nên bị lực lượng cảnh sát giao thông công an thành phố Bà Rịa dừng xe để xử lý. Thấy H có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy nên đội cảnh sát hình sự công an thành phố Bà Rịa đã tiến hành lấy lời khai của H. H khai nhận ra vụ trộm cắp như trên và chỉ dẫn cơ quan công an thu giữ mảnh vỡ của chiếc điện thoại di động hiệu Hphone A185.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 57/KL-HĐĐG-TTHS ngày 20/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Tân Thành xác định: "Trị giá chiếc điện thoại di dộng hiệu Samsung J5 đã qua sử dụng, tại thời điểm tháng 01/2017 giá trị còn lại là 3.051.000đ (Ba triệu, không trăm năm mươi mốt nghìn đồng). Trị giá chiếc điện thoại di động hiệu Hphone A185 đã qua sử dụng, tại thời điểm tháng 01/2017 giá trị còn lại là 180.000đ (Một trăm tám mươi nghìn đồng). Tổng giá trị là 3.231.000đ (Ba triệu, hai trăm ba mươi mốt nghìn đồng).

Quá trình điều tra xác định: Tài sản H chiếm đoạt là của chị Nguyễn Thị N (con bà H). Khi phát hiện bị mất tài sản, bà H, chị N không trình báo đến cơ quan công an nên không còn nhớ chính xác ngày bị mất tài sản. Huỳnh Minh H chỉ nhớ thời gian sau lễ Noel 2016 khoảng 10 ngày. Đối với Nguyễn Hoàng H là người mua tài sản do H đem bán, hiện không có mặt tại địa phương. Bản thân H xác định khi bán tài sản cho ông H, H nói là tài sản của H nên ông H đồng ý mua. Do đó không có cơ sở để xử lý Nguyễn Hoàng H về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo Điều 250 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị N yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho chị hai chiếc điện thoại theo giá trị mà hội đồng định giá đã định là 3.231.000đ (Ba triệu, hai trăm ba mươi mốt nghìn đồng).

Về vật chứng: Một bì thư niêm phong có hình dấu của công an xã Tân Phước, huyện Tân Thành bên trong có chứa mảnh vỡ của chiếc điện thoại di động hiệu Hphone A185 đã chuyển qua Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Thành bảo quản chờ xử lý

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2017/HSST ngày 13/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Minh H (Hùng C) phạm tội "***Trộm cắp tài sản"*** và xử phạt bị cáo như sau:

Áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 138, điểm o, p khoản 1 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật hình sự 1999.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh H 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 10/3/2017.

Ngoài ra bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Trong thời hạn kháng cáo, ngày 15/6/2017 bị cáo Huỳnh Minh H làm đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt với lý do mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên quá nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo như đã nêu trong đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm: Qua xem xét toàn bộ nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, xét thấy bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" và mức hình phạt đã tuyên là có căn cứ pháp luật là đúng người, đúng tội không có oan sai. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không cung cấp được thêm tài liệu chứng cứ gì mới để xin giảm nhẹ hình phạt ngoài lý do mức án đã tuyên là nặng nên không có căn cứ để xem xét. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng Hình sự xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Bị cáo không ý kiến tranh luận gì.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, sau khi nghe ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Đơn kháng cáo của bị cáo Huỳnh Minh H gửi trong thời hạn, đúng theo thủ tục quy định nên hợp lệ, được chấp nhận xem xét theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, qua xét hỏi và giải thích pháp luật của Hội đồng xét xử thì bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với kết quả điều tra trong giai đoạn điều tra, phù hợp với nội dung cáo trạng, với lời khai bị cáo tại tòa sơ thẩm, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án như sau: Khoảng đầu tháng 01/2017 Huỳnh Minh H đã có hành vi lén lút vào nhà bà Nguyễn Thị H trộm cắp 02 chiếc điện thoại của chị Nguyễn Thị N gồm một điện thoại di động hiệu Samsung J5 trị giá 3.051.000đ và một điện thoại di động hiệu Hphone A185 trị giá 180.000đ. Tổng giá trị là 3.231.000đ. Sau đó bán cho Nguyễn Hoàng H để lấy tiền tiêu xài.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân là khách thể bảo vệ của Luật Hình sự, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân; bị cáo là người đã 2 có tiền án nhưng chưa được xóa án tích nhưng tiếp tục phạm tội mới thể hiện thái độ xem thường pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự là có căn cứ xét xử đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, xét thấy trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt không lớn, nhưng do bị cáo có tiền án nên phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên bị cáo phải chịu trách nhiệm theo khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo không cung cấp được chứng cứ nào mới, song xét tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội của bị cáo thì mức án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng tù là quá nghiêm khắc. Vì vậy, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận yêu cầu kháng cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nên sửa mức hình phạt án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248 và điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Huỳnh Minh H (Hùng C); sửa bản án án sơ thẩm về quyết định hình phạt.

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Minh H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 138, điểm o, p khoản 1 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật hình sự 1999.

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Minh H (Hùng C) 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 10/3/2017.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Huỳnh Minh H không phải chịu.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Trại tạm giam CA tỉnh BR-VT
- Tòa án nhân dân huyện Tân Thành;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành;
- Công an huyện Tân Thành;
- Thi hành án hình sự, dân sự;
- Bị cáo có kháng cáo.
- Lưu hồ sơ (3): Văn phòng, Tòa Hình sự, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Văn Trị